

Số: /BC-TP

Bạch Thông, ngày tháng 9 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tổng hợp kết quả điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm trên địa bàn huyện Bạch Thông năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 10/5/2024 của UBND huyện về điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm trên địa bàn huyện Bạch Thông năm 2024, phòng Tư pháp huyện báo cáo kết quả kết quả điều tra, khảo sát trong lĩnh vực Hôn nhân và gia đình trên địa bàn huyện như sau:

#### I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

##### 1. Xây dựng nội dung khảo sát

Căn cứ Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Bạch Thông năm 2024, phòng Tư pháp đã tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 10/5/2024 của UBND huyện về điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm trên địa bàn huyện Bạch Thông năm 2024.

Với mục đích nhằm thu thập thông tin, nắm tình hình, đánh giá thực trạng việc thi hành pháp luật trong lĩnh vực Hôn nhân và gia đình trên địa bàn huyện. Trên cơ sở đó kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc, bất cập trong thi hành pháp luật và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật.

Các nội dung điều tra, khảo sát cơ bản, gồm:

- Công tác quán triệt, triển khai, phổ biến giáo dục pháp luật về lĩnh vực Hôn nhân và gia đình.
- Tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật; tính phù hợp của tổ chức bộ máy; mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực; mức độ đáp ứng về kinh phí, cơ sở vật chất.
- Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.
- Tình hình tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị.

- Các nội dung khác có liên quan.

## **2. Phương pháp khảo sát và phát phiếu khảo sát**

Thông qua phiếu khảo sát đến một số cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn và cá nhân được lựa chọn khảo sát. Số liệu khảo sát tính từ 01/01/2022 đến 30/6/2024.

## **3. Số phiếu phát ra**

Tổng số phiếu khảo sát phát ra: **100** phiếu triển khai lấy ý kiến đến các đối tượng trên địa bàn huyện (trong đó: các cơ quan, đơn vị: 30 phiếu; người dân trên địa bàn huyện: 70 phiếu).

Tổng số phiếu thu về: **100** phiếu, đạt tỷ lệ 100%.

## **II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT**

Thông qua việc xử lý thông tin từ các phiếu khảo sát, kết quả thu được như sau:

### **1. Đánh giá công tác triển khai, thực hiện pháp luật về Hôn nhân và gia đình a, Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL)**

Có 28 phiếu trong tổng số 30 phiếu dành cho cán bộ, công chức làm việc trong cơ quan Nhà nước được khảo sát đánh giá hằng năm cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức triển khai, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về Hôn nhân và gia đình, chiếm 93,3%; 02 phiếu đánh giá hằng năm, cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai, tuyên truyền, PBGDPL về Hôn nhân và gia đình khi có các quy định mới, chiếm 6,7%.

- Về hình thức triển khai, tuyên truyền, PBGDPL: Có 28/30 phiếu, chiếm 93,3% đánh giá tại đơn vị có thực hiện tuyên truyền, phổ biến GDPL cho người dân trên địa bàn huyện về lĩnh vực Hôn nhân và gia đình, tổng số 464 cuộc với 26.108 lượt người tham dự. Về hình thức triển khai: Có 05 ý kiến khảo sát triển khai bằng văn bản (chiếm 16,7%); 19 ý kiến đơn vị triển khai bằng hình thức tổ chức Hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn (chiếm 63,3%); 07 ý kiến thông qua hình thức khác như: xây dựng mô hình phòng, chống, bạo lực gia đình, tổ chức lồng ghép với các đơn vị khác, lồng ghép trong các buổi họp thôn, phố, trong tiếp xúc cử tri, sinh hoạt chi bộ và qua mạng xã hội zalo (chiếm 23,3%).

Có 02/30 phiếu (chiếm 6,7%) đánh giá đơn vị không thực hiện tuyên truyền, phổ biến GDPL về lĩnh vực Hôn nhân và gia đình, lý do chủ yếu tuyên truyền về lĩnh vực chuyên ngành của đơn vị.

- Đánh giá chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Hôn nhân và gia đình tại đơn vị: có 29/30 phiếu đánh giá đảm bảo chất lượng (chiếm 96,7%); 01 phiếu đánh giá chưa đảm bảo chất lượng (3,3%).

- Khó khăn trong công tác triển khai, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nguyên nhân: Có 14 ý kiến được khảo sát đánh giá do không có kinh phí thực hiện (chiếm 46,7%); 01 ý kiến đánh giá không có nội dung, không có tài liệu tuyên truyền (chiếm 3,3%); 04 ý kiến đánh giá do không có báo cáo viên (chiếm 13,3%); 06 ý kiến đánh giá có tổ chức các cuộc tuyên truyền nhưng người dân không tham dự (chiếm 20%); 10 ý kiến (chiếm 33,3%) đánh giá do lý do khác như: kinh phí còn hạn chế, chưa đáp ứng được công tác tuyên truyền, số lượng người tham dự còn ít.

***b, Về nguồn nhân lực thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực Hôn nhân và gia đình tại cơ quan, đơn vị***

Có 15/30 ý kiến khảo sát nguồn nhân lực thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực Hôn nhân và gia đình tại đơn vị là công chức được giao thực hiện nhiệm vụ (chiếm 50%); 13 ý kiến là công chức được giao nhiệm vụ phối hợp với MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện (chiếm 43,3%); 02 ý kiến đánh giá không có nguồn nhân lực thực hiện (chiếm 6,7%); 01 ý kiến đánh giá quản lý nhà nước về Hôn nhân và gia đình tại đơn vị được thực hiện lồng ghép (chiếm 3,3%).

***c, Về công tác xử lý vi phạm hành chính***

- Đánh giá mức xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã là phạt tiền đến 3.000.000 đồng đối với lĩnh vực Hôn nhân và gia đình: Có 03/30 phiếu của đối tượng là cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước được khảo sát đánh giá mức xử phạt là cao (chiếm 10%), 23/30 phiếu đánh giá mức xử phạt là bình thường (chiếm 76,7%), 04 phiếu đánh giá mức xử phạt là thấp (chiếm 13,3%).

- Có 30/30 phiếu (chiếm 100%) các đơn vị chưa thực hiện xử lý vi phạm đối với tổ chức, cá nhân vi phạm trong lĩnh vực Hôn nhân và gia đình.

**2. Tình hình thực hiện pháp luật về Hôn nhân và gia đình**

***a, Đánh giá việc hiểu biết đối với quy định nam, nữ kết hôn khi đạt độ tuổi nào theo quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình 2014***

Có 15/70 phiếu của đối tượng khảo sát là người dân trên địa bàn huyện cho ý kiến quy định nam nữ kết hôn khi Nam đạt từ 20 tuổi trở lên, nữ từ 18 tuổi trở lên (chiếm 21,4%); 01/70 ý kiến cho là Nam từ đủ 19 tuổi trở lên, nữ từ đủ 17 tuổi trở lên (chiếm 1,4%); 54/70 ý kiến cho là Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên (chiếm 77,1%).

***b, Khảo sát tại địa phương có xảy ra hành vi tảo hôn không? Nguyên nhân dẫn tới hành vi tảo hôn***

- Có 01/70 phiếu được khảo sát đánh giá tại địa phương đang sinh sống có hành vi được gia đình đón về chung sống với nhau như vợ chồng (1 trong

2 hoặc cả 2 chưa đủ tuổi kết hôn) nhưng vẫn công khai tổ chức đám cưới (chiếm 1,4%); 6/70 phiếu đánh giá tại địa phương đang sinh sống có hành vi sống với nhau như vợ chồng nhưng không tổ chức đám cưới, không công khai là vợ chồng (chiếm 8,6%); 63/70 phiếu đánh giá tại địa phương đang sinh sống không có hành vi tảo hôn (chiếm 90%).

- Nguyên nhân chủ yếu xảy ra hành vi tảo hôn: Có 60 ý kiến đánh giá cho là do thiếu hiểu biết pháp luật (chiếm 85,7%); 13 ý kiến đánh giá cho là do phong tục tập quán (chiếm 18,6%); 3 ý kiến cho là do cố tình thực hiện hành vi vi phạm pháp luật (chiếm 4,3%).

*c, Đánh giá về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về Hôn nhân và gia đình*

- Việc tham dự các buổi tuyên truyền, phổ biến GDPL: Có 67/70 phiếu đánh giá có được tham gia các buổi tuyên truyền (chiếm 95,7%), 03 phiếu đánh giá không được tham gia các buổi tuyên truyền (chiếm 4,3%).

- Hình thức tuyên truyền phổ biến pháp luật về Hôn nhân và gia đình được thông qua: Có 64 ý kiến khảo sát được tuyên truyền trực tiếp qua các cuộc họp thôn, tổ (chiếm 91,4%); 40 ý kiến khảo sát được tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở (chiếm 57,1%); 36 ý kiến được tuyên truyền qua các hội nghị do địa phương tổ chức (chiếm 51,4%); 27 ý kiến được tuyên truyền bằng việc tra cứu trên trang thông tin điện tử của địa phương (38,6%); 43 ý kiến khảo sát được tuyên truyền qua mạng xã hội zalo, facebook (chiếm 61,4%); 12 ý kiến khảo sát được tuyên truyền qua tờ gấp, tờ rơi (17,1%).

- Tính kịp thời của việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Hôn nhân và gia đình và các nghị định liên quan: Có 68/70 phiếu đánh giá bảo đảm kịp thời đến nhân dân (chiếm 97,1%); 02/70 phiếu đánh giá chưa bảo đảm tính kịp thời (chiếm 2,9%), lý do chưa bảo đảm: Các cuộc tuyên truyền tại cuộc họp thôn chưa đúng thành phần tham dự, cần tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân bằng nhiều hình thức hơn.

- Đánh giá về chất lượng của hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn huyện: 70/70 phiếu khảo sát đánh giá đạt hiệu quả (chiếm 100%).

*d, Đánh giá quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính*

- Mức xử phạt hành vi tổ chức lấy vợ, lấy chồng cho người chưa đủ tuổi kết hôn bị phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng: 02/70 phiếu đánh giá mức xử phạt này cao (chiếm 2,9%); 45/70 phiếu đánh giá mức xử phạt bình thường (chiếm 64,3%); 23/70 phiếu đánh giá mức xử phạt là thấp (chiếm 32,9%).

- Tính răn đe của quy định về xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh đập gây thương tích cho thành viên gia đình bị phạt tiền từ 5.000.000

đồng đến 10.000.000 đồng: Có 58/70 phiếu đánh giá đã đảm bảo tính răn đe (chiếm 82,9%); 12/70 phiếu đánh giá chưa đảm bảo tính răn đe (chiếm 17,1%), lý do chưa bảo đảm: Cần phải xử lý hình sự mới đảm bảo tính răn đe, mức phạt còn thấp, nhiều người còn tái phạm.

*e, Đánh giá về chất lượng công tác quản lý nhà nước của chính quyền địa phương đối với lĩnh vực Hôn nhân và gia đình*

Có 46/70 phiếu đánh giá Tốt (chiếm 65,7%), 23 phiếu đánh giá Khá (chiếm 32,9%), 01 phiếu đánh giá Trung bình (chiếm 1,4%).

### **3. Đánh giá về tính khả thi, hiệu quả của Luật Hôn nhân và gia đình và các Nghị định chi tiết thi hành**

Có 28/30 phiếu khảo sát dành cho cán bộ, công chức làm việc trong cơ quan Nhà nước đánh giá phù hợp với thực tiễn, khả thi, hiệu quả (93,3%); 02/30 phiếu đánh giá chưa phù hợp với thực tiễn, chưa khả thi, hiệu quả.

### **4. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình, đề xuất, kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước được đưa ra**

*4.1. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình*

- Kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật còn hạn chế, hiệu quả tuyên truyền chưa cao. Không có báo cáo viên có kinh nghiệm nên cách diễn đạt chưa thu hút được người nghe.

- Nhận thức, trình độ của người dân không đồng đều, ý thức chấp hành pháp luật một số bộ phận người dân chưa cao dẫn đến vẫn còn trường hợp vi phạm pháp luật.

- Chưa có văn bản hướng dẫn về sự kiện “sống chung” với nhau như vợ chồng, các mối quan hệ phát sinh giữa cha, mẹ dượng, mẹ kế với con riêng của chồng.

- Một bộ phận người dân thuộc vùng dân tộc thiểu số, điều kiện đi lại khó khăn vẫn duy trì phong tục tập quán riêng khó thay đổi dẫn đến công tác tuyên truyền còn gặp khó khăn.

*4.2. Đề xuất, kiến nghị*

- Đối với Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị định hướng dẫn thi hành:

- + Cần có quy định cụ thể, hướng dẫn việc xác định vi phạm quy định chế độ hôn nhân một vợ một chồng.

- + Ban hành Nghị định riêng hướng dẫn thi hành liên quan đến quyền lợi của vợ hoặc chồng trong các giao dịch dân sự đối với các tài sản được điều chỉnh bởi Luật Đất đai.

- Kiến nghị, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực Hôn nhân và gia đình.

+ Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong công tác tuyên truyền, vận động, xử lý vi phạm hành chính về vấn đề tảo hôn, hôn nhân cận huyết, bạo lực gia đình.

+ Đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến GDPL như tổ chức hội nghị, hội thi, nâng cao hiểu biết của người dân về nạn tảo hôn, nhất là đối tượng vị thành niên. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến các thôn bản vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Đẩy mạnh chương trình hướng nghiệp, đào tạo và dạy nghề cho thanh niên.

+ Tập huấn cho cán bộ phụ trách lĩnh vực Hôn nhân và gia đình, cán bộ phụ trách phụ nữ các kỹ năng tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho trẻ em vị thành niên.

+ Có khen thưởng động viên cho các gia đình chấp hành tốt Luật Hôn nhân và gia đình

+ Tăng mức xử phạt tiền đối với các hành vi vi phạm.

### **III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KHẢO SÁT**

#### **1. Kết quả đạt được**

Tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực Hôn nhân và gia đình trên địa bàn huyện thông qua hoạt động điều tra, khảo sát cho thấy cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn huyện cơ bản được tuyên truyền, nắm được và thực hiện tốt các quy định của pháp luật về Hôn nhân và gia đình. Các cơ quan, đơn vị đã quan tâm thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực Hôn nhân và gia đình cũng như đã triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật tương đối đầy đủ. Nguồn nhân lực thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực Hôn nhân và gia đình cơ bản bảo đảm.

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại một số đơn vị còn ít chưa đảm bảo dẫn đến công tác tuyên truyền chưa được thực hiện thường xuyên.

- Nhận thức pháp luật của một số người dân còn hạn chế, ý thức chấp hành pháp luật chưa cao. Tại một số địa phương vẫn còn có hành vi sống với nhau như vợ chồng nhưng không tổ chức đám cưới, không công khai là vợ chồng.

#### **3. Một số giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong thời gian tới**

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền địa phương đối với việc quản lý nhà nước trong lĩnh vực Hôn nhân và gia đình;

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng các quy định của pháp luật, thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về Hôn nhân gia đình nói riêng thông qua các hình

thức như: tuyên truyền trực tiếp tại các cuộc họp thôn, tổ; tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, tổ chức hội thi, cổng thông tin điện tử huyện, trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn.

- Bổ sung nguồn kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại các địa phương.

- Tăng cường sự phối hợp có hiệu quả giữa các ngành để thực hiện quyết liệt trong công tác kiểm tra, xử lý kịp thời nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực Hôn nhân và gia đình trên địa bàn huyện Bạch Thông năm 2024./.

***Nơi nhận:***

*Gửi bản điện tử:*

- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: TP.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Phùng Thị Hiến**